

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 09 / 4 / 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hồng;

Ông Nguyễn Văn Trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Tấn K, sinh ngày 15/5/2001, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh Tùng E và bà Lê Thị N; chưa có vợ, con;

Tiền án: chưa;

Tiền sự: Ngày 12/12/2019, bị Ủy ban nhân dân xã B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; chưa chấp hành xong.

Bị tạm giữ từ ngày 21/01/2020 đến ngày 30/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Đỗ Thành T; có mặt.

- Ông Trần Trung H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/01/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C phối hợp Công an xã B bắt quả tang Lê Tấn K tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực tổ 15, ấp B, xã B, mục đích để sử dụng, thu giữ 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh bên trong có 07 bịch nilon chứa chất tinh thể màu trắng để trong túi quần phía trước bên phải của K đang mặc.

- Vật chứng thu giữ: 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh bên trong có 07 bịch nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zona N105 màu trắng đen, có gắn sim số 0358005553 và 01 quần jean ngắn màu xanh.

- Căn cứ Kết luận giám định số 29/KLGT-PC09(MT) ngày 27/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, kết luận mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,1032 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố, tạm giam K để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSCM ngày 18 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lê Tấn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Người làm chứng ông Đỗ Thành T cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu. Bởi vì, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang có 01 tiền sự. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị miễn áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy và 01 quần jean ngắn màu xanh bị thu giữ; tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zona N105 cùng sim số kèm theo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Lê Tấn K khai nhận, khoảng 20 giờ ngày 21/01/2020, bị cáo gọi điện thoại di động đặt mua ma túy đá của người tên T1 với giá 1.000.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, T1 điều khiển xe mô tô chở người nữ lạ đến nhà bị cáo nhận tiền và hẹn bị cáo đến quán cà phê S sẽ chỉ địa điểm cho bị cáo nhận ma túy. Khi đó, bị cáo gọi điện thoại nhờ người bạn tên H1 chở đến quán cà phê. Trong lúc uống cà phê, T1 cho bị cáo biết ma túy được để trong hộp nhựa màu xanh trắng, giấu tại bụi bông bên trái đầu hẻm nhà của bị cáo. Đến khoảng 20 giờ 45 cùng ngày, cả nhóm ra về, H1 chở và cho bị cáo xuống trước đoạn đường đầu hẻm nhà của bị cáo rồi bỏ đi. T1 chở người phụ nữ lạ đến sau, chỉ cho bị cáo biết nơi cất giấu ma túy rồi tăng ga chạy đi. Bị cáo đến lấy ma túy để vào túi quần thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/01/2020 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Chợ Mới lập; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/02/2020 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của ông Đỗ Thành T, ông Trần Trung H về việc chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ bị cáo, thu giữ 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh bên trong chứa 07 bịch nilon chứa chất rắn màu trắng. Khi đó, bị cáo khai chất bên trong các bịch nilon là ma túy đá.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh bên trong có 07 bịch nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Zona và 01 quần jean ngắn màu xanh.

Theo Kết luận giám định số 29/KLGT-PC09(MT) ngày 27/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, tinh thể màu trắng trong 07 bịch nilon trong suốt thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,1032 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,1032 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với việc bị cáo khai mua ma túy của T1 để sử dụng vào ngày 14/01/2020, do T1 đã bỏ địa phương, không thu giữ được ma túy do bị cáo đã sử dụng nên chưa có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo đối với lần mua ma túy này trong cùng vụ án.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực

hiện. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân không tốt do nghiện ma túy trong khoảng thời gian dài và đang có tiền sự do bị Ủy ban nhân dân xã B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 12/12/2019. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của những người liên quan:

Bị cáo khai, lượng ma túy bị thu giữ được bị cáo mua của người tên T1. Khi giao ma túy cho bị cáo, T1 có chở người phụ nữ lạ. Khi đi gặp T1 để nhận ma túy, bị cáo có nhờ người tên H1 chở đi. Tuy nhiên, qua xác minh, T1 và H1 đã bỏ địa phương; bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ của người phụ nữ lạ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là vật cấm lưu hành; 01 quần jean ngắn màu xanh là vật có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy, trang phục này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Zona, bị cáo khai đã sử dụng điện thoại di động này liên lạc mua ma túy của T1 nên là phương tiện phạm tội. Cho nên, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zona cùng sim số kèm theo theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Lê Tấn K: 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị giữ, ngày 21/01/2020 (*ngày hai mươi mốt, tháng một, năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số 29/KLGT-PC09MT(MT) ngày 27/01/2020) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T. Bên trong có hộp nhựa màu trắng có nắp đáy màu xanh và mẫu vật còn lại sau giám định, khối lượng 0,9450g (không phải chín bốn năm không gam), loại Methamphetamine.

+ 01 (một) quần jean lờ, màu xanh (đã qua sử dụng).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Zona - N105, màu trắng – đen cùng thẻ sim mạng Viettel số 0358005553 được gắn kèm theo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Tấn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an H. C;
- CQTHAHS Công an H. C;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Chí Bình